TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 13-3-2020
Về việc Ly hôn và con chung khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hương
2. Bà Nguyễn Thị Lương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2020 về việc "Ly hôn và con chung khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2020/QĐST-HGNĐ, ngày 10 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn V; địa chỉ: Thôn AT, xã AL, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

2. Bị đơn: Chị Lê Thị MA; địa chỉ: Thôn AT, xã AL, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Hoàng Văn V trình bày: Anh V và chị Lê Thị MA kết hôn với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã AL vào ngày 13 tháng 7 năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại thôn AT, xã AL, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một

thời gian, đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi mắng nhau. Do mâu thuẫn nên vợ chồng đã ly thân nhau từ năm 2016 đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay anh V xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh V được ly hôn chị Lê Thị MA.

Về con chung: Anh Hoàng Văn V và chị Lê Thị MA có 01 con chung tên Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2013, kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay con chung do anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Khi ly hôn anh V có nguyện vọng được tiếp tục nuôi con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh V trình bày để anh và chị Lê Thị MA tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Lê Thị MA đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản gửi đến Tòa án ghi ý kiến trình bày quan điểm về việc anh Hoàng Văn V xin ly hôn và giải quyết về con chung khi ly hôn.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn anh Hoàng Văn V đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn là chị Lê Thị MA được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2, Điều 277; khoản 1, Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là anh Hoàng Văn V và đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ nhân nhân: Cho anh Hoàng Văn V được ly hôn chị Lê Thị MA; Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn giao con chung tên: Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2013 cho anh Hoàng Văn V nuôi dưỡng chăm sóc, cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hoàng Văn V không yêu cầu, nên không đề cập giải quyết; Về tài sản chung: Anh Hoàng Văn V không có yêu cầu nên không đề cập giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn anh Hoàng Văn V phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu, chứng cứ do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập gồm: Bản sao Sổ hộ khẩu gia đình; Bản sao giấy chứng nhận kết hôn; Bản sao Giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn V; Trích lục khai sinh; Biên bản lấy lời khai người làm chứng; Biên bản xác minh tại Ủy ban nhân dân xã AL và Công an xã AL, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn anh Hoàng Văn V có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn chị Lê Thị MA đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ khoản 2, Điều 277 và khoản 1, Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Xét quan hệ hôn nhân giữa anh Hoàng Văn V và chị Lê Thị MA kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AL, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 76, ngày 13 tháng 7 năm 2015 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và đã sống ly thân nhau từ năm 2016 đến nay. Nay để ổn định cuộc sống anh V đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Lê Thị MA. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Lê Thị MA vắng mặt và cũng không có văn bản nào gửi đến Tòa án trình bày quan điểm về việc anh V xin ly hôn và giải quyết về con chung khi ly hôn. Tài liệu xác minh tại địa phương thể hiện mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Hoàng Văn V và chị Lê Thị MA đã kéo dài và không còn khả năng đoàn tụ được nữa. Vì vậy căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng Văn V, cho anh Hoàng Văn V được ly hôn chị Lê Thị MA.

[3]. Về con chung: Anh Hoàng Văn V và chị Lê Thị MA có 01 con chung tên Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2013, kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay con chung do anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Khi ly hôn vì hiện nay con chung còn nhỏ để con ổn định cuộc sống và học tập anh V đề nghị được tiếp tục nuôi con chung. Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lê Thị MA vắng mặt không có ý kiến trình bày về con chung, tuy nhiên việc giao con cho ai nuôi cần xem xét để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên. Tài liệu xác minh tại địa phương và gia đình xác định kể từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay con chung do anh Hoàng Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đảm bảo tốt về mọi mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao con chung tên Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2013 cho anh Hoàng Văn V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi: Anh Hoàng Văn V bày để anh Hoàng Văn V và chị Lê Thị MA tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết

vụ án, chị Lê Thị MA chưa có ý kiến trình bày về cấp dưỡng nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung:

Anh Hoàng Văn V trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Lê Thị MA chưa có ý kiến trình bày về tài sản chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Anh Hoàng Văn V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2, Điều 277; khoản 1, Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51,Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hoàng Văn V được ly hôn chị Lê Thị MA.

2. Về con chung: Giao con chung tên Hoàng Khánh Linh, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2013 cho anh Hoàng Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Hoàng Văn V phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Hoàng Văn V đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003381 ngày 10 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng.

Nguyên đơn và Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương – Nguyễn Thị Lương **Lê Thị Sự**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã AL, huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đắc Hân **Doãn Văn Sáng** **Lê Thị Sự**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Quảng Thanh, huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đông Doãn Văn Sáng

Lê Thị Sự

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Lập Lễ, huyện Thủy Nguyên;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đông **Doãn Văn Sáng** **Lê Thị Sự**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Minh Tân, huyện Thủy Nguyên,thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự